

Số: 13/2025/QĐST-DS

T, ngày 03 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Ngân hàng TMCP Đ (S).

Địa chỉ: Số A, phố T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện tham gia tố tụng:

Ông Lê Văn T – Giám đốc khởi kiện K1 – Ngân hàng TMCP Đ.

2. Công ty TNHH X.

Địa chỉ: Số A ngách A đường A, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Xuân K - Giám đốc Công ty.

Đại diện khởi kiện, tham gia tố tụng tại Tòa án thực hiện thủ tục khởi kiện: Ngân hàng TMCP Đ (Theo hợp đồng ủy quyền số 16/2024/HĐUQ-SB-XMK ngày 30/9/2024 giữa Công ty TNHH X và Ngân hàng TMCP Đ).

Người đại diện tham gia tố tụng:

Ông Lê Văn T – Giám đốc khởi kiện K1 – Ngân hàng TMCP Đ.

3. Bị đơn: Ông Vũ Đăng T1, sinh năm 1980.

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1982. (ủy quyền cho ông T1)

Địa chỉ: Xóm H, xã M, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Vợ chồng ông Vũ Đăng T1, bà Phạm Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán trả Công ty TNHH X số tiền nợ gốc còn lại theo 02 hợp đồng tín dụng ký giữa Ngân hàng TMCP Đ (S) – Chi nhánh C với vợ chồng ông T1, bà H gồm:

Hợp đồng cho vay theo hạn mức số REF2133400721/HĐTD/HNC-VDT ký ngày 03/12/2021 với khế ước nhận nợ số REF2133400721/lần 01 ngày 6/12/2021 với số tiền nợ là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số REF2133400732/HĐTD/HNC-VDT ký ngày 03/12/2021 với số tiền vay là 500.000.000 đồng. Và theo hợp đồng mua bán nợ số 279-04/2024/HĐMBN-SBCG-XMK ngày 27/9/2024 giữa Công ty TNHH X với Ngân hàng TMCP Đ (S).

Tính từ thời điểm ngày 27/9/2024, là ngày Công ty TNHH X mua nợ từ Ngân hàng S đến thời điểm ngày 20/12/2024 thì vợ chồng ông T1, bà H còn nợ số tiền gốc là 1.499.744.690 đồng và nợ lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc từ ngày 27/9/2024 đến ngày tạm tính 20/12/2024 là 60.852.050 đồng. Tổng số tiền cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/12/2024 vợ chồng ông T1, bà H phải trả công ty TNHH X là 1.560.596.740 đồng (Một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm chín mươi sáu nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng).

Kể từ ngày 21/12/2024 vợ chồng ông T1, bà H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Công ty X theo lãi suất quy định tại 02 hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng S tương ứng với số tiền nợ còn lại đến khi thanh toán xong số tiền nợ.

2.2: Vợ chồng ông Vũ Đăng T1, bà Phạm Thị H phải có nghĩa trả Ngân hàng TMCP Đ (S) số tiền lãi còn nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số REF2133400721/HĐTD/HNC-VDT ký ngày 3/12/2021 và hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số REF2133400732/HĐTD/HNC-VDT ký ngày 3/12/2021 giữa Ngân hàng TMCP Đ (S) – Chi nhánh C với vợ chồng ông T1, bà H với tổng số tiền nợ lãi tính đến thời điểm ngày 20/12/2024 là 458.913.369 đồng. Trong đó nợ lãi trong hạn 8.334.521 đồng, lãi quá hạn 450.578.848 đồng.

Kể từ ngày 21/12/2024 vợ chồng ông T1, bà H phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại 02 hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng S tương ứng với số tiền nợ còn lại đến khi thanh toán xong số tiền nợ.

2.3: Trường hợp nếu vợ chồng ông T1, bà H không không trả được nợ phía Ngân hàng S và Công ty X có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản thế chấp là diện tích đất 90m² tại thửa đất số 73, tờ bản đồ số 8p đất có địa chỉ tại Xóm H, xã M, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Vũ Đăng T1 tại giấy số CG 099478, số vào sổ cấp GCN: CS00582 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 30/6/2017 cho ông T1, cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng thửa đất để thu hồi tiền nợ. Trường hợp nếu xử lý tài sản thế chấp không đủ thì ông T1, bà H tiếp tục phải dùng tài sản cá nhân khác để trả nợ theo quy định của pháp luật.

2.4: Các bên đương sự thống nhất thời hạn chậm nhất đến ngày 25/02/2025 phía vợ chồng ông T1, bà H phải trả phía Công ty X và ngân hàng S toàn bộ số tiền nợ nêu trên và lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán. Sau ngày 25/02/2025 nếu vợ

chồng ông T1, bà H không trả số nợ thì phía Công ty X và Ngân hàng S có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thi hành án thu hồi nợ.

2.5: Khi vợ chồng ông T1, bà H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ thì phía Ngân hàng Đ (S) phải có nghĩa vụ giải chấp tài sản đã đăng ký thế chấp cho bên thế chấp tài sản.

[3]. Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về án phí, chi phí thẩm định tài sản: Công ty TNHH X, Ngân hàng TMCP Đ (S) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ (S) số tiền 34.959.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001530 ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng Vũ Đăng T1, bà Phạm Thị H phải chịu 36.195.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chi phí thẩm định tài sản các bên đã thực hiện xong.

[5]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thị xã Thuận Thành.
- Chi cục THADS thị xã Thuận Thành.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Cây